

Số: 11560/QĐ-UBND

Long Thành, ngày 16 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Ngô Văn Cung, bà Nguyễn Thị Phúc
(lần đầu)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH.13 ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành 01/8/2024;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật
khiếu nại;

Xét đơn khiếu nại ngày 26 tháng 8 năm 2024 của ông Ngô Văn Cung, bà
Nguyễn Thị Phúc, địa chỉ: ấp Đất Mới, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh
Đồng Nai.

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra huyện tại Báo cáo số 560/BC-TTr ngày
03 tháng 10 năm 2024,

I. Nội dung khiếu nại:

Theo nội dung Báo cáo của Thanh tra huyện, thể hiện: Ông Ngô Văn
Cung, bà Nguyễn Thị Phúc khiếu nại Quyết định số 8809/QĐ-UBND ngày
31/7/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt bồi thường, hỗ trợ là chưa phù
hợp (Thực hiện dự án thành phần 2 thuộc dự án Đầu tư xây dựng đường bộ cao
tốc Biên Hòa – Vũng Tàu giai đoạn 1, trên địa bàn xã Long Phước, huyện Long
Thành). Cụ thể:

+ Áp giá bồi thường đất nông nghiệp Vị trí 4 với đơn giá 657.000đ/m² là
quá thấp so với giá thị trường. Ông bà kiến nghị bồi thường, hỗ trợ
5.000.000đ/m².

II. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

Ngày 03/10/2024, Thanh tra huyện có Báo cáo 560/BC-TTr của Thanh tra
huyện về kết quả xác minh đơn khiếu nại của ông Ngô Văn Cung, bà Nguyễn
Thị Phúc. Nội dung báo cáo đã được thông qua trong cuộc họp Hội đồng giải
quyết đơn ngày 09/10/2024.

a) Diễn biến vụ việc:

Ngày 05/6/2023, UBND huyện ban hành Thông báo số 1318, 1320, 1322,
1328/TB-UBND thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án thành phần 2 thuộc dự

án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa- Vũng Tàu giai đoạn 1 trên địa bàn xã Long Phước, huyện Long Thành.

Ngày 31/7/2024, UBND huyện Long Thành ban hành Quyết định số 8967/QĐ-UBND về việc thu hồi đất phần diện tích 3.948,5m² đất của hộ ông Ngô Văn Cung, thuộc thửa đất số 447, 440, 394, 392, tờ bản đồ số 29 loại đất LUK, tại xã Long Phước, huyện Long Thành.

Cùng ngày, UBND huyện Long Thành ban hành Quyết định số 8809/QĐ-UBND về việc phê duyệt bồi thường hỗ trợ cho ông Ngô Văn Cung với tổng số tiền 3.518.268.000đ gồm: bồi thường đất nông nghiệp 2.594.164.500đ; bồi thường cây trồng 23.691.000đ; Hỗ trợ các loại 888.412.500đ; thưởng di dời 10.000.000đ và ông Ngô Văn Cung chưa nhận tiền bồi thường, hỗ trợ.

Không đồng ý với việc bồi thường, hỗ trợ nêu trên nên ông có đơn khiếu nại Quyết định số 8809/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 của UBND huyện Long Thành về việc phê duyệt bồi thường, hỗ trợ là chưa phù hợp (Thực hiện dự án thành phần 2 thuộc dự án Đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu giai đoạn 1, trên địa bàn xã Long Phước, huyện Long Thành). Cụ thể:

+ Áp giá bồi thường đất nông nghiệp Vị trí 4 với đơn giá 657.000đ/m² là quá thấp so với giá thị trường. Ông bà kiến nghị bồi thường, hỗ trợ 5.000.000đ/m².

b. Kết quả kiểm tra, xác minh:

Về nội dung bồi thường đất nông nghiệp Vị trí 4 với đơn giá 657.000đ/m² là quá thấp so với giá thị trường. Ông bà kiến nghị bồi thường, hỗ trợ 5.000.000đ/m².

Ngày 29/9/2023, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Long Thành có danh sách số 1127 xác định vị trí đất tờ bản đồ số 29 xã Long Phước Phước – Thực hiện dự án thành phần 2 thuộc dự án Đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu giai đoạn 1, trên địa bàn xã Long Phước, huyện Long Thành), trong đó xác định vị trí thửa 392, 394, 440, 447 tờ bản đồ 33 loại đất LUK vị trí 4.

Ngày 23/11/2023, UBND huyện Long Thành ban hành Quyết định số 9947/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án thành phần 2 thuộc dự án Đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu giai đoạn 1, qua xã Long An, Long Phước, Phước Bình, Phước Thái và xã Tân Hiệp, huyện Long Thành. Trong đó: phê duyệt giá đất nông nghiệp, đường quốc lộ 51, đường nhóm I tại xã Long An, Long Phước, Phước Thái, Vị trí 4 với đơn giá 657.000đ/m².

Ngày 17/6/2024, UBND xã Long Phước có giấy xác nhận nguồn gốc đất số 414 trong đó thể hiện: “Thửa đất số 447, tờ bản đồ 29, diện tích 438m² loại đất LUK. Theo bản đồ địa chính năm 1996 tương ứng là thửa đất số 1143, tờ bản đồ số 6, diện tích là 434m², loại đất 1L, đã được UBND huyện Long Thành cấp giấy CNQSD đất số 0829601 ngày 03/11/1999 cấp cho ông Ngô Văn Cung, diện tích tăng 4,0m² so với giấy CNQSD đất là do đo đạc thành lập bản đồ địa chính mới, (thửa đất bị ngăn chặn giao dịch theo Quyết định số 65/CV-VKS của

Viện Kiểm Sát nhân dân tỉnh Đồng Nai ngày 08/4/2022 thể hiện theo phiếu cung cấp thông tin số 1315, ngày 12/6/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh – Chi nhánh Long Thành)”.
 Ngày 07/5/2024, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh – Chi nhánh Long Thành có hồ sơ kỹ thuật thửa đất thể hiện: Diện tích nằm trong dự án là 249,4m², diện tích nằm ngoài dự án 188,6m².

- Thửa đất số 440, tờ bản đồ số 29, diện tích 814,0m², loại đất LUK, theo bản đồ địa chính năm 1996 tương ứng là thửa đất số 1130, tờ bản đồ số 06, diện tích 903m², loại đất 1L, đã được UBND huyện Long Thành cấp GCNQSD đất số O829601 ngày 03/11/1999, cấp cho ông Ngô Văn Cung, diện tích giảm 89m² so với giấy CNQSD đất là do đo đạc thành lập bản đồ địa chính mới (thửa đất bị ngăn chặn giao dịch theo quyết định số 65/CV-VKS của Viện Kiểm Sát nhân dân tỉnh Đồng Nai ngày 08/4/2022 thể hiện theo phiếu cung cấp thông tin số 1316 ngày 12/6/2024 của văn phòng đăng ký đất đai – CN Long Thành).

Ngày 07/5/2024, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh – Chi nhánh Long Thành có hồ sơ kỹ thuật thửa đất thể hiện: Diện tích nằm trong dự án là 291,1m², diện tích nằm ngoài dự án 522,9m².

- Thửa đất số 394, tờ bản đồ số 29, diện tích 956m², loại đất LUK, theo bản đồ địa chính năm 1996 tương ứng là thửa đất số 535, tờ bản đồ số 06, diện tích 867m², loại đất 1L, đã được UBND huyện Long Thành cấp GCNQSD đất số O829601 ngày 03/11/1999, cấp cho ông Ngô Văn Cung, diện tích tăng 89m² so với giấy CNQSD đất là do đo đạc thành lập bản đồ địa chính mới (thửa đất bị ngăn chặn giao dịch theo quyết định số 65/CV-VKS của Viện Kiểm Sát nhân dân tỉnh Đồng Nai ngày 08/4/2022 thể hiện theo phiếu cung cấp thông tin số 1317 ngày 12/6/2024 của văn phòng đăng ký đất đai – CN Long Thành).

Ngày 07/5/2024, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh – Chi nhánh Long Thành có hồ sơ kỹ thuật thửa đất thể hiện: Diện tích nằm trong dự án là 917m² loại đất LUK diện tích nằm ngoài dự án 39m².

- Thửa đất số 392, tờ bản đồ số 29, diện tích 2.491m², loại đất LUK, theo bản đồ địa chính năm 1996 tương ứng là thửa đất số 551, tờ bản đồ số 06, diện tích 2.565m², loại đất 1L, đã được UBND huyện Long Thành cấp GCNQSD đất số O829601 ngày 03/11/1999, cấp cho ông Ngô Văn Cung, diện tích giảm 74m² so với giấy CNQSD đất là do đo đạc thành lập bản đồ địa chính mới (thửa đất bị ngăn chặn giao dịch theo quyết định số 65/CV-VKS của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai ngày 08/4/2022 thể hiện theo phiếu cung cấp thông tin số 1318 ngày 12/6/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh – CN Long Thành).

Theo hồ sơ kỹ thuật thửa đất ngày 16/12/2023 do văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai thể hiện, diện tích nằm trong dự án là 2.491m² loại đất LUK.

Ngày 03/10/2024, Thanh tra huyện phối hợp với phòng Tài chính – kế hoạch, Văn phòng Đăng ký đất đai – CN Long Thành, Trung tâm Phát triển quỹ đất và UBND xã Long Phước rà soát hồ sơ, qua làm việc ghi nhận: Việc UBND huyện Long Thành ban hành Quyết định số 8809/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt bồi thường, hỗ trợ cho ông Ngô Văn Cung



đất nông nghiệp, đường Quốc lộ 51, đường nhóm I tại xã Long An, Long Phước, Phước Thái, vị trí 4 với đơn giá 657.000đ/m² là đúng với giá đất cụ thể được ban hành tại Quyết định số 9947/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 của UBND huyện Long Thành. Qua làm việc, các ngành thống nhất kiến nghị UBND huyện Long Thành ban hành văn bản trả lời cho hộ dân biết việc áp giá bồi thường đất đất nông nghiệp vị trí 4 với đơn giá 657.000đ/m² là đúng quy định.

III. Kết quả đối thoại:

Căn cứ kết quả đối thoại ngày 14 tháng 10 năm 2024 giữa ông Trần Văn Thân – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Long Thành với ông Ngô Văn Cung, bà Nguyễn Thị Phúc, cụ thể:

Ngày 11/10/2024, UBND huyện Long Thành ban hành Giấy mời số 690/GM-UBND mời ông Ngô Văn Cung, bà Nguyễn Thị Phúc đến làm việc **vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 14/10/2024** để giải quyết đơn khiếu nại theo quy định của pháp luật về khiếu nại. Tuy nhiên, **đến 10 giờ 00 phút cùng ngày**, ông Ngô Văn Cung, bà Nguyễn Thị Phúc không đến và không có lý do. Đồng thời, tại thời điểm ban hành Giấy mời nêu trên Ban Tiếp công dân đã liên hệ với ông Ngô Văn Cung, bà Nguyễn Thị Phúc qua số điện thoại như đã nêu trong đơn nhưng ông Cung, bà Phúc không nghe máy. Do đó, các thành phần tham gia đối thoại thống nhất kiến nghị UBND huyện Long Thành giao Thanh tra huyện tham mưu dự thảo quyết định giải quyết khiếu nại trình UBND huyện ban hành cho người khiếu nại được biết theo quy định.

Qua làm việc, ông Trần Văn Thân – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Long Thành - Chủ trì buổi đối thoại ghi nhận ý kiến của các thành phần tham gia đối thoại, kết luận như sau:

Thống nhất với nội dung Báo cáo số 560/BC-TTr ngày 03/10/2024 của Thanh tra huyện về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của ông Ngô Văn Cung, bà Nguyễn Thị Phúc. Giao Thanh tra huyện tham mưu dự thảo văn bản giải quyết khiếu nại trình Ủy ban nhân dân huyện Long Thành xem xét giải quyết ban hành quyết định đến người khiếu nại được biết theo quy định.

IV. Kết luận:

Về nội dung áp giá bồi thường đất nông nghiệp vị trí 4 với đơn giá 657.000đ/m² là quá thấp so với giá thị trường. Ông, bà kiến nghị bồi thường, hỗ trợ 5.000.000đ/m².

Căn cứ Quyết định số 9947/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 của UBND huyện Long Thành về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án thành phần 2 thuộc dự án Đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu giai đoạn 1, qua xã Long An, Long Phước, Phước Bình, Phước Thái và xã Tân Hiệp, huyện Long Thành thì việc UBND huyện Long Thành ban hành Quyết định số 8809/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 về việc phê duyệt áp giá bồi thường hỗ trợ với mức giá bồi thường, hỗ trợ đất nông nghiệp vị trí 4 với đơn **giá 657.000đ/m² là đúng quy định**. Do đó, việc ông Ngô Văn Cung, bà Nguyễn Thị Phúc khiếu nại đối với nội dung này là **không có cơ sở xem xét**.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

a) Không công nhận nội dung đơn khiếu nại ngày 26 tháng 8 năm 2024 của ông Ngô Văn Cung, bà Nguyễn Thị Phúc.

b) Công nhận và giữ nguyên Quyết định số 8809/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 của UBND huyện Long Thành về việc phê duyệt áp giá bồi thường hỗ trợ cho hộ ông Ngô Văn Cung để thực hiện dự án thành phần 2 thuộc dự án Đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu giai đoạn 1, trên địa bàn xã Long Phước, huyện Long Thành là đúng theo quy định.

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm:

Chánh Thanh tra huyện phối hợp với Chủ tịch UBND xã Long Phước mời ông Ngô Văn Cung, bà Nguyễn Thị Phúc đến cơ quan lập biên bản công bố và giao Quyết định này. Báo cáo kết quả thực hiện đến Chủ tịch UBND huyện Long Thành.

Trưởng Ban Tiếp công dân huyện có trách nhiệm niêm yết công khai Quyết định này. Báo cáo kết quả đến Chủ tịch UBND huyện (thông qua Thanh tra huyện) để tổng hợp.

Trưởng phòng Văn hóa - Thông tin huyện thông báo công khai quyết định này trên Cổng thông tin điện tử huyện.

Điều 3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này, trường hợp ông Ngô Văn Cung, bà Nguyễn Thị Phúc không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của UBND huyện Long Thành, ông Ngô Văn Cung, bà Nguyễn Thị Phúc có quyền khiếu nại đến UBND tỉnh Đồng Nai hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Chánh Thanh tra huyện, Trưởng phòng Văn hóa - Thông tin huyện, Trưởng ban Tiếp công dân huyện, Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện, Chủ tịch UBND xã Long Phước, ông Ngô Văn Cung và bà Nguyễn Thị Phúc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- UBND tỉnh Đồng Nai;
- Thanh tra tỉnh;
- TT. HU; TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó CT. UBND huyện;
- Văn phòng Huyện ủy;
- Chánh, Phó Văn phòng;
- Thanh tra huyện (04 bản chính);
- Ban TCD huyện;
- Lưu: VT-TCD (Nghĩa-S)
- (Vũ-TTH)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Thân

